TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-PT
Ngày: 24-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 194/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Các bị cáo có kháng cáo:

- Huỳnh Thị Trang Th, sinh năm 1978, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi ở hiện nay: Số 830 ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Trung Ch, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1949; Có chồng tên Huỳnh Lê Hữu Nh, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 1995; Có 03 anh, chị, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/01/2021, bị Công an Phường 3, thành phố T ra quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép", đã nộp phạt ngày 25/01/2021; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2022, chuyển tạm giam ngày 18/02/2022, đến ngày 24/5/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, cho gia đình bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

- Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1981, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số 82/3 đường L, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Võ Văn Ng (đã chết) và bà Lê Thị H1, sinh năm 1941; Có chồng tên Châu Văn Ph, sinh năm 1977 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2001; Có 06 anh, chị, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/01/2021, bị Công an Phường 3, thành phố T ra quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép", đã nộp phạt ngày 25/01/2021; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2022, chuyển tạm giam ngày 18/02/2022, đến ngày ngày 08/6/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, cho gia đình bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Lê Kim D, Luật sư Văn phòng luật sư Lê Quang H2, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Lê Thị Tuyết M, Trần Thúy Ng1, Nguyễn Thanh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Phúc Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút , ngày 10/02/2022, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Tân An tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào qua mạng thắng thua bằng tiền tại quán cà phê C, địa chỉ số 07 đường 278, Khu phố B, Phường 7, TP T, Long An. Kết quả: Mời làm việc 05 đối tượng, tang vật, phương tiện thu giữ gồm: Tiền trên chiếu bạc: 5.420.000đ; Tiền tạm giữ trên người các đối tượng: 57.390.000đ; 07 điện thoại di động và 03 xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra xác định, do muốn có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân cho bản thân nên Huỳnh Thị Trang Th đã chuẩn bị 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ kết nối mạng Internet vào trang web *"dagasv388.org"* rồi vào trang web *"bcz956.com"* sau đó tiếp tục chọn trò chơi đánh bài cào đếm nút, để tổ chức đánh bạc cho các con bạc tham gia đặt cược trực tiếp và chung chi thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Để có được mật khẩu mở trang web "dagasv388.org" để vào trang web *"bcz956.com",* Th tìm gặp một người thanh niên tên Đ (không rõ họ tên, địa chỉ) ở quán cà phê G trên địa bàn Phường 7, TP T, Long An, thỏa thuận mua tài khoản chơi bài trên trang web này với 1.000 điểm tương đương 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), quy định 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng)/điểm, để được đối tượng này bán điểm trên trang mạng và cung cấp mật khẩu cho Th, sau một tuần sẽ tính tiền thắng thua với Đ. Trên màn hình giao diện trò chơi hiển thị hai phần để con bạc đặt cược có tên là "Nhà Cái" hiển thị màu đỏ và "Tay Con" hiển thị màu xanh, con bạc chỉ được lựa chọn đặt bên "Nhà Cái" hoặc "Tay Con", con bạc sẽ lựa chọn một trong hai bên

để đặt cược, quy định 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng) là 01 điểm. Sau khi con bạc đặt cược, bị cáo Th sẽ nhập số điểm tương ứng vào máy theo bên mà con bạc đã lựa chọn, dựa trên tổng số nút trên ba lá bài để hai bên"Nhà Cái" và "Tay Con" phân định thắng thua với nhau, nếu con bạc chọn đúng bên thắng thì sẽ nhận được số tiền thắng cược từ bị cáo Th và ngược lại. Bị cáo Th quy định mỗi ván con bạc chỉ được đặt cược số tiền không lớn hơn là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), mỗi ván con bạc tham gia đánh bạc đặt cược từ trên 5 điểm nếu thắng cược thì sẽ đưa cho bị cáo Th số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) là tiền xâu.

Khoảng 08 giờ ngày 10/02/2022 bị cáo Th điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh – xám - đen BKS: 63B3-951.95 mang theo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ và số tiền là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), trong đó bị cáo Th lấy ra số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để sử dụng cho việc tổ chức đánh bạc, riêng số tiền 42.500.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền trong người của bị cáo Th sử dụng cá nhân. Sau đó, bị cáo Th đến quán cà phê C, do anh Lê Phúc Tr, sinh năm 1984, HKTT: 111 Lê Hữu N, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An làm chủ (việc bị cáo Th sử dụng địa điểm và Wifi của quán để tổ chức đánh bạc anh Tr hoàn toàn không biết) để tổ chức đánh bạc. Bị cáo Th vào quán cà phê rồi tìm nơi ngồi kín đáo sử dụng điện thoại kết nối mạng Internet (4G) và Wifi của quán rồi vào trang mạng có tên trang web *"dagasv388.org"* để vào trang web *"bcz956.com"*, sử dụng tài khoản của bị cáo Th có tên *"emlinh06"* nhập mật khẩu vào trang mạng vào chọn trò chơi đánh bài cào đếm nút để các con bạc tham gia, lúc này tài khoản của bị cáo Th có số điểm là 1.115 điểm. Trong lúc chờ các con bạc đến tham gia, bị cáo Th điện thoại cho Trần Thúy Ng1 hẹn đến tham gia đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc tại trang web trên, đặt cược một số ván, tham gia bao nhiêu và kết quả ra sao không nhớ rõ.

Sau khi bị cáo Th tự đặt cược với máy được một lúc thì bị cáo Trần Thúy Ng1 đi xe ôm đến và mang theo số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng), định sử dụng 3.000.000đ (ba triệu đồng) để tham gia đánh bạc, số tiền 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) còn lại để riêng trong người định sử dụng làm thủ tục sang tên xe và trả tiền lãi cầm đồ, không sử dụng tham gia đánh bạc. Bị cáo Ng1 tham gia đặt cược liên tục 10 ván, mỗi ván đặt cược 05 điểm tương ứng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), kết quả bị cáo Ng1 thua 10 ván với tương ứng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), còn lại số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng) thì bị bắt quả tang, bị tạm giữ tổng cộng số tiền là: 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Sau khi bị cáo Ng1 đến được một lúc thì bị cáo Lê Thị Tuyết H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc-xanh-đen, BKS: 62B1-559.09 đi đến và mang theo số tiền 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) định sử dụng để tham gia đánh bạc, bị cáo H tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván đặt cược 02 điểm tương ứng 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), kết quả bị cáo H thua hết 02 ván tương ứng 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) thì ngưng không tham gia nữa, còn lại số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Lê Thị Tuyết M, điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 62B1-031.05 đến và mang theo số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng), sử dụng 210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, số tiền 1.690.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) còn lại để riêng trong người sử dụng tiêu xài cá nhân, không sử dụng tham gia đánh bạc, bị cáo M tham gia đặt cược 05 ván, cụ thể: ván thứ nhất, đặt cược 01 điểm tương ứng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), kết quả thua; ván thứ hai, đặt cược 01 điểm tương ứng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), kết quả thắng nhưng chỉ nhận được số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) sau khi trừ tiền xâu là 10.000đ (mười nghìn đồng); ván thứ ba, đặt cược 01 điểm tương ứng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), kết quả thua; ván thứ tư, đặt cược 02 điểm tương ứng 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), kết quả thua; ván thứ năm, đặt cược 02 điểm tương ứng 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), kết quả thua; tổng cộng bị cáo M thua hết số tiền 210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng), còn lại số tiền 1.690.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Thanh T đi bộ từ nhà trọ C, đường 278, khu phố B, Phường 7, TP T, tỉnh Long An đến và mang theo số tiền 6.100.000đ (sáu triệu một trăm nghìn đồng), sử dụng 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) còn lại để riêng trong người sử dụng tiêu xài cá nhân và đóng tiền lãi, không sử dụng tham gia đánh bạc. Bị cáo T tham gia đặt cược 02 ván, cụ thể: ván thứ nhất, đặt cược 05 điểm tương ứng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), kết quả thua; ván thứ hai, đặt cược 10 điểm tương ứng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), kết quả thua còn lại số tiền là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Sau khi bị cáo H tham gia đánh bạc thua nên không tham gia đặt cược nữa thì bị cáo Th đưa số tiền của mình đang cầm cho bị cáo H nhờ kiểm đếm chung chi tiền thắng thua với các con bạc, số tiền xâu có được cả hai sẽ cùng nhau sử dụng để ăn uống, bị cáo H đồng ý. Bị cáo H cầm tiền kiểm đếm giúp bị cáo Th chung chi tiền thắng thua cho các con bạc đến khi bị bắt quả tang thì còn lại số tiền là 5.420.000đ (năm triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc. Số điểm còn lại lúc bắt quả tang là 1083 điểm hiển thị trên màn hình.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu: Tiền Việt Nam 5.420.000đ (năm triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tạm giữ trên chiếu bạc là tiền bị cáo Th và bị cáo H dùng tổ chức đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc cho các con bạc; Tiền Việt Nam: 42.500.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền riêng của bị cáo Th không sử dụng để tổ chức đánh bạc và đánh bạc; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh-xám-đen, BKS: 63B3-951.95 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) do bị cáo Th đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ là công cụ bị cáo Th sử dụng để tổ chức đánh bạc; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen (không kiểm tra chi tiết bên trong máy) bị cáo Th sử dụng để liên lạc với các con bạc; Tiền Việt Nam 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo H sử dụng để tham gia đánh bạc; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc-xanh-đen, BKS: 62B1-559.09 (đã qua sử dụng, không kiểm

tra tình trạng bên trong) do bị cáo H đứng tên chủ sở hữu; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng trắng (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) không liên quan việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc; Tiền Việt Nam 7.500.000đ (bảy triệu năm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo Ng1 trong đó 1.000.000đ (một triệu đồng) là số tiền định sử dụng để tham gia đánh bạc, còn lại số tiền 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) không sử dụng để tham gia đánh bạc; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) sử dụng để liên lạc với bị cáo Th để tham gia đánh bạc; Tiền Việt Nam 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền riêng của bị cáo T không sử dụng để đánh bạc; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng (đã qua sử dụng) không liên quan việc đánh bạc; Tiền Việt Nam 1.690.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo M không sử dụng để tham gia đánh bạc; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 62B1-031.05 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) do bị cáo M đứng tên chủ sở hữu; 02(hai) điện thoại di động màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) không liên quan việc đánh bạc.

Kết quả trưng cầu giám định:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Tân An đã làm công văn gửi Sở thông tin và truyền thông tỉnh Long An hỗ trợ xác minh 02 (hai) trang web *"dagasv388.org"* và *"bcz956.com"* nhằm xử lý hành vi đánh bạc thông qua 02 (hai) trang web trên của bị cáo Th.

Tại Công văn số 1423/STTTT-Ttra ngày 01/7/2022 của Sở thông tin và truyền thông tỉnh Long An về việc phúc đáp công văn số 94/CV-ĐCSHS ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Tân An như sau:

Tên miền "dagasv388.org" và "bcz956.com" là tên miền quốc tế. Theo quy định tại khoản 2, Điều 23 Luật Công nghệ thông tin thì tổ chức, cá nhân không sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" phải thông báo trên môi trường mạng với Bộ Bưu chính, Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông). Qua tra cứu tại trang thông tin điện tử https://thongbaotenmien.vn/tracuu.xhtml thì ghi nhận 02 tên miền "dagasv388.org" và "bcz956.com" chưa được thông báo sử dụng với Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đồng thời, qua tham khảo tại trang thông tin điện tử https://www.matbao.vn/ thì tìm thấy các thông tin có liên quan đến 02 tên miền nêu trên.

Việc xử lý vật chứng: Đối với số tiền, xe mô tô và điện thoại di động đã tạm giữ sau khi xác định không liên quan trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Đồ vật, tài sản còn lại Cơ quan điều tra công an thành phố Tân An chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An để chờ xử lý theo quy định gồm: Tiền Việt Nam thu trên chiếu bạc, tiền các bị cáo mang theo sử dụng mục đích

tổ chức đánh bạc và đánh bạc, tiền thu lợi bất chính trong việc tổ chức đánh bạc tổng số tiền là 6.620.000đ (sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen (không kiểm tra chi tiết bên trong máy) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) bị cáo Th và bị cáo Ng1 sử dụng liên lạc trong việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Thị Trang Th phạm tội "Tổ chức đánh bạc", bị cáo Lê Thị Tuyết H phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc", các bị cáo Lê Thị Tuyết M, Trần Thúy Ng1, Nguyễn Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Trang Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến ngày 24/5/2022.

3. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 321 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết H 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc".

3.1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết H 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

3.2. Áp dụng Điều 55 Bộ Luật hình sự, buộc bị cáo Lê Thị Tuyết H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến ngày 08/6/2022.

4. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thúy Ng1 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022

5. Áp dụng Điều 56 Bộ Luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 29/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

6. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

6.1. Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết M 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm)năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho UBND phường 3, thành phố T, Long An, giao bị cáo Lê Thị Tuyết M cho UBND xã A, thành phố Tân An, tỉnh Long An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T, Lê Thị Tuyết M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

8. Về hình phạt bổ sung:

8.1. Áp dụng khoản khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thị Trang Th: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

8.2. Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Tuyết H 10.000.000đ về tội đánh bạc và 20.000.000đ về tội tổ chức đánh bạc. Buộc bị cáo chấp hành phạt bổ sung là: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

3.3. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Lê Thị Tuyết M, Trần Thúy Ng1, Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng)

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 04/10/2022, các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H kháng cáo xin xem xét lại tội danh "Tổ chức đánh bạc" và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10/02/2023, các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H bổ sung yêu cầu kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo H xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về các tội "Đánh bạc" là đúng, không oan. Đối với tội "Tổ chức đánh bạc" các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H xin Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Trang Th đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng mạng internet để thực hiện hành vi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo Lê Thị Tuyết H trực tiếp tham gia đánh bạc và hỗ trợ bị cáo Th kiểm đếm chung chi tiền thắng thua với các con bạc nên đã có đủ yếu tố cấu thành các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 và Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng mạng internet để thực hiện hành vi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322 và điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo có theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 năm tù về hai tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Bị cáo Huỳnh Thị Trang Th kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo Lê Thị Tuyết H kháng cáo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho các bị cáo.

Bị cáo Lê Thị Tuyết H không thừa nhận đồng phạm về tội "Tổ chức đánh bạc" là không có cơ sở do sau khi bị cáo H tham gia đánh bạc thua nên không tham gia đặt cược nữa thì bị cáo Th đưa số tiền của mình đang cầm cho bị cáo H nhờ kiểm đếm chung chi tiền thắng thua với các con bạc, số tiền xâu có được cả hai sẽ cùng nhau sử dụng để ăn uống, bị cáo H đồng ý. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị Tuyết H là đồng phạm với Huỳnh Thị Trang Th với vai trò giúp sức nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" là có căn cứ, không oan cho bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đồng phạm với vai trò thứ yếu nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Các bị cáo kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung: Nhận thấy, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên chấp nhận kháng cáo miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Trang Th về tội "Tổ chức đánh bạc"; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tuyết H về tội "Đánh bạc"; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tuyết H về tội "Tổ chức đánh bạc"; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H về phần hình phạt bổ sung;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Trang Th 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết H 03 năm tù về tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Lê Thị Tuyết H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Luật sư Lê Kim D bào chữa cho các bị cáo trình bày:

Đối với bị cáo Huỳnh Thị Trang Th: Bị cáo Th đặt mua điểm nhưng không có ý định sử dụng toàn bộ số điểm để đánh bạc. Số tiền 10.000 đồng đưa lại cho bị cáo không phải tiền xâu mà là tiền bị cáo lấy để trả lại cho nhà cái. Bị cáo không điện thoại rủ rê các bị cáo khác đến tham gia đánh bạc mà tự các bị cáo khác đến tham gia. Số tiền 5.420.000 đồng bị cáo nhờ bị cáo H giữ giúp để đi vệ sinh chứ bị cáo không nhờ chung chi và thực tế do các bị cáo khác đều thua nên không có việc chung chi cho ai. Các bị cáo khác có lời khai chung chi nhưng lời khai chung chung chứ không thể hiện cụ thể chung chi như thế nào. Các bị cáo chơi trực tiếp trên mạng là chơi với nhà cái chứ không sát phạt lẫn

nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hành vi đánh bạc chứ không có việc tổ chức đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không được tính toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng mà phải tính theo số tiền các bị cáo đã trực tiếp đánh trên số điểm còn lại.

Đối với bị cáo Lê Thị Tuyết H: Bị cáo H thừa nhận hành vi đánh bạc với số tiền 160.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không thực hiện hành vi chung chi, quá trình điều tra bị cáo không trình bày nhưng cơ quan điều tra lại ghi chung chi nhưng cũng không ghi cụ thể số tiền chung chi bao nhiêu. Bị cáo H là người đến sau các bị cáo khác và không bàn bạc với bị cáo Th về việc tổ chức đánh bạc.

Qua điều tra xác minh thì các tên miền chưa được thông báo sử dụng với Bộ Thông tin và Truyền thông do đó phải bị xử phạt hành chính nên bị cáo Th suy nghĩ hành vi của bị cáo chỉ bị xử phạt hành chính nên mới vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra cũng chưa có đủ căn cứ xác định các trang web bị cáo Th sử dụng đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nếu chưa đủ căn cứ xử lý hình sự thì đề nghị xử phạt hành chính đối với các bị cáo, nếu có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự thì đề nghị xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo vì số tiền các bị cáo sát phạt là không lớn, trình độ am hiểu pháp luật của các bị cáo còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 10/02/2022, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Tân An bắt quả tang Huỳnh Thị Trang Th dùng điện thoại di động có kết nối mạng internet, tổ chức cho Lê Thị Tuyết H, Lê Thị Tuyết M, Trần Thúy Ng1 và Nguyễn Thanh T tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào qua mạng thắng thua bằng tiền tại quán cà phê C, địa chỉ số 07 đường 827, Khu phố B, Phường 7, thành phố T. Các con bạc sát phạt với nhau từ 08 giờ đến 09 giờ 30 phút thì bị bắt quả tang (xác định số tiền đánh bạc là 6.620.000 đồng). Bị cáo Th đã mua 1.000 điểm tương đương 40.000.000 đồng để sử dụng tổ chức đánh bạc. Riêng bị cáo H ngoài việc tham gia đánh bạc còn có vai trò giúp sức cho bị cáo Th trong việc chung chi tiền thắng thua với các con bạc.

[3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Trang Th bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Thị Tuyết H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 và tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Trang Th xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh "Tổ chức đánh bạc": Nhận thấy, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/02/2022 (bút lục 01-02) bị cáo Th khai có hẹn các đối tượng tên M, H, Ng1, T đến quán cà phê Chu Tước để tổ chức đánh bạc; Phù hợp với biên bản ghi lời khai ngày 10/02/2022 (bút lục 56 đến 63) bị cáo Th khai trước khi tổ chức đánh bạc qua mạng bị cáo mua 1000 điểm có giá 40.000.000 đồng để tổ chức đánh bạc với 01 điểm tương ứng giá 40.000 đồng, vào khoảng 08 giờ ngày 10/02/2022 bị cáo hẹn H, Ng1, M, T đến quán cà phê C để tổ chức đánh bạc, quá trình đánh bạc thì bị cáo lấy tiền xâu người thắng là 10.000 đồng; Phù hợp với bản tự khai của bị cáo ngày 10/02/2022 (bút lục 73), như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Trang Th 05 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" là phù hợp quy định pháp luật.

Bị cáo kháng cáo có cung cấp bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tuyết H xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh "Tổ chức đánh bạc": Nhận thấy, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/02/2022 (bút lục 02) bị cáo H khai có tham gia đánh bạc và có tham gia chi tiền cho các con bạc giúp bị cáo Th; phù hợp với biên bản ghi lời khai ngày 10/02/2022 (bút lục 201 đến 204) và biên bản ghi lời khai ngày 20/7/2022 (bút lục 205-206) bị cáo khai bị cáo Th đưa tiền cho bị cáo cầm để chung chi tiền thắng thua cho các con bạc (chung tiền cho những người thắng và thu tiền của những người thua); phù hợp với bản tự khai của bị cáo ngày 10/02/2022 (bút lục 207) bị cáo khai bị cáo ngồi một lúc thì Th đưa tiền cho bị cáo cầm để chung chi cho các con bạc còn Th thì cầm điện thoại nhập máy số điểm cá cược, khi công an bắt quả tang thì trên tay bị cáo cầm để chung chi cho các con bạc là 5.420.000 đồng, do Th là em bà con của bị cáo nên bị cáo đồng ý cầm tiền mà Th đưa cho bị cáo để chung chi cho những con bạc thắng thua, đến lúc nghỉ thì Th dẫn bị cáo đi ăn uống; phù hợp với biên bản ghi lời khai bị cáo Th tại biên bản ghi lời khai ngày 10/02/2022 (bút lục 56 đến 63) bị cáo Th khai

sau khi H không tham gia đánh bạc nữa thì Th có yêu cầu H giữ tiền và chung chi tiền thắng thua với các con bạc giúp bị cáo Th thì H đồng ý; phù hợp với bản tự khai của bị cáo Th khai khi bị công an bắt quả tang thì số điểm còn lại là 1083 điểm và số tiền trên tay H bị cáo nhờ chung giúp là 5.420.000 đồng; lời trình bày của bị cáo H cũng phù hợp với lời trình bày của bị cáo Lê Thị Tuyết M tại biên bản ghi lời khai ngày 22/02/2021 (bút lục 140-141) M khai em ruột bị cáo là Lê Thị Tuyết H phụ giúp Th việc chung chi tiền thắng thua với các con bạc, tiền của Th do H giữ; phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Thúy Ng1 tại bản tự khai ngày 10/02/2022 (bút lục 120) bị cáo Ng1 khai chị H là người chung tiền cho bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị Tuyết H là đồng phạm với bị cáo Huỳnh Thị Trang Th về tội "Tổ chức đánh bạc" với vai trò giúp sức cho bị cáo Th. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 và tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết H 03 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 03 năm tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp quy định pháp luật.

Bị cáo kháng cáo có cung cấp hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, đối với tội "Đánh bạc", Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với tội "Tổ chức đánh bạc", bị cáo là đồng phạm với bị cáo Huỳnh Thị Trang Th về tội "Tổ chức đánh bạc" nhưng với vai trò thứ yếu nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6] Xét thấy, các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thị Tuyết H về tội "Đánh bạc", chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H và đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc", sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[8] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về phần hình phạt đối với các bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Trang Th phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; Bị cáo Lê Thị Tuyết H phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc".

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Thị Trang Th 05 (năm) tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến ngày 24/5/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Bị cáo Lê Thị Tuyết H 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc".**

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, khoản 2 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Bị cáo Lê Thị Tuyết H 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc".**

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Lê Thị Tuyết H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến ngày 08/6/2022.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Huỳnh Thị Trang Th và Lê Thị Tuyết H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- CQĐT Công an thành phố Tân An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Thành